

Số: /TCKH-QLNS

Cát Hải, ngày tháng 02 năm 2024

V/v báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể;
- Văn phòng Huyện ủy;
- Các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các đơn vị trường học thuộc huyện.

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 01/9/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố;

Thực hiện quy định tại Điều 130 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, tính đến thời điểm hiện tại Phòng Tài chính-Kế hoạch chưa nhận được báo cáo của các cơ quan, đơn vị về báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023. Để có cơ sở tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trình HĐND huyện và báo cáo Sở Tài chính Hải Phòng về việc kê khai, công khai và tình hình quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn huyện năm 2023, Phòng Tài chính - Kế hoạch hướng dẫn và đề nghị các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện và báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023 như sau:

1. Về việc quản lý, sử dụng tài sản công

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc thực hiện theo quy định tại Điều 6 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm

2017; Khoản 1 Điều 3, Điều 17, Khoản 2 Điều 26, Điều 27, Khoản 4 Điều 31 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ.

2. Về việc ban hành và tổ chức thực hiện quy chế quản lý, sử dụng tài sản công

- Thực hiện theo đúng quy định tại Điều 21, Điểm a Khoản 2 Điều 23 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; Khoản 3 Điều 138 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Điều 7 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

- Thực hiện ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công hàng năm theo quy định.

3. Phạm vi tài sản công báo cáo

Các cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng đối với các loại tài sản công sau đây:

- Tài sản công tại cơ quan, đơn vị bao gồm: Trụ sở làm việc; quyền sử dụng đất để xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô các loại; tài sản cố định khác, trừ tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân;

- Tài sản kết cấu hạ tầng;

- Tài sản phục vụ hoạt động của dự án sử dụng vốn nhà nước;

- Tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

4. Nội dung báo cáo

Nội dung báo cáo thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 131 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ:

4.1. Tình hình quản lý, sử dụng tài sản công:

- Thực trạng công tác quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị, bao gồm: mua sắm, cho thuê, liên doanh liên kết, thanh lý, tiêu hủy, bán, điều chuyển....);

- Đánh giá những mặt tích cực, hiệu quả, những tồn tại, sai phạm trong quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong kỳ báo cáo;

- Đánh giá tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về quản lý, sử dụng tài sản công trong kỳ báo cáo;

4.2. Kiến nghị các giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công.

5. Mẫu biểu báo cáo

5.1. Báo cáo kê khai, báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công

- Tổ chức kiểm kê cuối năm các loại tài sản, vật tư, hàng hóa trước ngày 31/12 hàng năm.

- Nội dung báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công:

+ Báo cáo tổng hợp chung hiện trạng sử dụng tài sản công theo Mẫu số 08a-ĐK/TSC ban hành kèm theo Thông tư này, gồm 3 phần: Tổng hợp chung, Chi tiết theo loại hình đơn vị và Chi tiết theo từng đơn vị.

+ Báo cáo tổng hợp tình hình tăng, giảm tài sản công theo Mẫu số 08b-ĐK/TSC ban hành kèm theo Thông tư này, gồm 3 phần: Tổng hợp chung, Chi tiết theo loại hình đơn vị và Chi tiết theo từng đơn vị.

+ Báo cáo bằng văn bản về tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, bao gồm: Trụ sở làm việc; quyền sử dụng đất để xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô các loại; tài sản cố định khác, trừ tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân; Tài sản kết cấu hạ tầng (đối với đơn vị được giao quản lý kết cấu hạ tầng); Tài sản phục vụ hoạt động của dự án sử dụng vốn nhà nước; Tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân. Nội dung báo cáo thực hiện theo quy định tại Điều 130 và 131 của Nghị định 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

+ Đối với tài sản phục vụ hoạt động của dự án sử dụng vốn nhà nước: Đề nghị Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thực hiện rà soát, báo cáo và kê khai lần đầu, kê khai bổ sung thực hiện theo khoản 3 Điều 9 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính.

- Nội dung báo cáo kê khai tài sản công định kỳ thực hiện theo Điều 128 của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ. Mẫu báo cáo thực hiện theo Điều 10, Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính, cụ thể:

+ Báo cáo kê khai trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của cơ quan, tổ chức, đơn vị: thực hiện theo Mẫu số 04a-ĐK/TSC.

+ Báo cáo kê khai xe ô tô của cơ quan, tổ chức, đơn vị: thực hiện theo Mẫu số 04b-ĐK/TSC.

+ Báo cáo kê khai tài sản cố định khác của cơ quan, tổ chức, đơn vị: thực hiện theo Mẫu số 04c-ĐK/TSC.

+ Báo cáo kê khai trụ sở làm việc phục vụ hoạt động của dự án: thực hiện theo Mẫu số 05a-ĐK/TSDA.

+ Báo cáo kê khai xe ô tô phục vụ hoạt động của dự án: thực hiện theo Mẫu số 05b-ĐK/TSDA.

+ Báo cáo kê khai tài sản cố định khác phục vụ hoạt động của dự án: thực hiện theo Mẫu số 05c-ĐK/TSDA.

+ Báo cáo kê khai thay đổi thông tin về đơn vị sử dụng tài sản: thực hiện theo Mẫu số 06a-ĐK/TSC.

+ Báo cáo kê khai thay đổi thông tin về trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp: thực hiện theo Mẫu số 06b-ĐK/TSC.

+ Báo cáo kê khai thay đổi thông tin về xe ô tô: thực hiện theo Mẫu số 06c-ĐK/TSC.

+ Báo cáo kê khai thay đổi thông tin về tài sản cố định khác: thực hiện theo Mẫu số 06d-ĐK/TSC.

+ Báo cáo kê khai xóa thông tin về tài sản trong cơ sở dữ liệu: thực hiện theo Mẫu số 07-ĐK/TSC.

5.2. Báo cáo công khai tài sản năm 2023 theo quy định tại Điều 122, Điều 123 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ

a) Thực hiện công khai và gửi biểu mẫu công khai tình hình sử dụng, thu hồi, điều chuyển, thanh lý, tiêu hủy và các hình thức xử lý khác đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2023

- Căn cứ quy định tại Điều 122 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ; UBND huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai tình hình sử dụng, thu hồi, điều chuyển, thanh lý, tiêu hủy và các hình thức xử lý khác đối với tài sản công tại cơ quan, đơn vị năm 2023 theo hình thức niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị hoặc công bố tại cuộc họp của cơ quan, đơn vị; Đồng thời, biểu mẫu công khai gửi về Phòng Tài chính-Kế hoạch để tổng hợp, báo cáo.

- Mẫu biểu công khai tình hình sử dụng, thu hồi, điều chuyển, thanh lý, tiêu hủy và các hình thức xử lý khác đối với tài sản công tại cơ quan, đơn vị năm 2023 được thực hiện theo Thông tư số 144/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính, gồm:

+ Công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp: thực hiện theo Mẫu số 09b-CK/TSC.

+ Công khai tình hình quản lý, sử dụng xe ô tô và tài sản cố định khác: thực hiện theo Mẫu số 09c-CK/TSC.

+ Công khai tình hình xử lý tài sản công: thực hiện theo Mẫu số 09dCK/TSC.

- Thời hạn công khai: Định kỳ hàng năm, theo thời hạn báo cáo tài sản công quy định tại khoản 2 Điều 130 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ. Thời hạn công khai là 30 ngày.

b) Thực hiện công khai và gửi biểu mẫu công khai tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2023

- Căn cứ quy định tại Điều 123 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ đề nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2023 (tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết) theo hình thức niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị hoặc công bố tại cuộc họp của cơ quan, đơn vị; Đồng thời, biểu mẫu công khai gửi về Phòng Tài chính-Kế hoạch để tổng hợp, báo cáo.

- Mẫu biểu công khai tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công tại cơ quan, đơn vị năm 2023 được thực hiện theo Mẫu số 09đ-CK/TSC ban hành kèm theo Thông tư số 144/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính.

- Thời hạn công khai: Định kỳ hằng năm, theo thời hạn báo cáo tài sản công quy định tại khoản 2 Điều 130 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ. Thời hạn công khai là 30 ngày.

6. Thời gian gửi báo cáo

Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023; Biểu mẫu kê khai, báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công và công khai tình hình sử dụng, thu hồi, điều chuyển, thanh lý, tiêu hủy và các hình thức xử lý khác đối với tài sản công, tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công tại cơ quan, đơn vị năm 2023 gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện **chậm nhất ngày 8/3/2024** để kịp tổng hợp, báo cáo UBND huyện.

Trường hợp các cơ quan, tổ chức, đơn vị không thực hiện báo cáo hoặc báo cáo không đúng thời hạn, Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp, đề xuất, báo cáo UBND huyện xử lý theo quy định tại điểm 4 khoản 2 Điều 125 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ: *“Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công quy định tại khoản 2 Điều này không thực hiện báo cáo hoặc báo cáo không đúng thời hạn, cơ quan tài chính nhà nước có quyền yêu cầu Kho bạc Nhà nước tạm đình chỉ thanh toán các khoản chi phí liên quan đến tài sản phải báo cáo và không bố trí kinh phí mua sắm tài sản cố định vào dự toán ngân sách năm sau của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó; người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công bị xử lý theo quy định”*.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện (qua cán bộ quản lý phụ trách đơn vị) để được hướng dẫn.

Phòng Tài chính - Kế hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân huyện và đề nghị các đơn vị nghiêm túc phối hợp, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (đề B/c);
- Như trên;
- Lưu: TC-KH.

TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Văn Quân